

Số: 249/2025/QĐST-LĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG**

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Hoàng.

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Hương Giang- Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Mai Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân khu vực 16- Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 347/2025/TLST-VLĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 210/2025/QĐST-LĐ ngày 27 tháng 10 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc lao động:* Bà Huỳnh Ngọc D, sinh năm 1988; thường trú: Tổ B, ấp P, xã Đ, tỉnh An Giang. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Ông Dương Thái N, sinh năm 1992; địa chỉ: ấp C, xã U, tỉnh An Giang- là người đại diện theo uỷ quyền (Hợp đồng uỷ quyền ngày 05/8/2025).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Công ty cổ phần G (V); địa chỉ: số G, khu phố A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

+ Bảo hiểm xã hội cơ sở B thuộc Bảo hiểm xã hội Thành phố H; Địa chỉ: Số A đường L, khu phố H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

- *Theo đơn yêu cầu giải quyết việc lao động và lời khai trong quá trình giải quyết bà Huỳnh Ngọc D trình bày:*

Trong khoảng thời gian từ tháng 09/2008 đến tháng 03/2024 bà Huỳnh Ngọc D đang giao kết hợp đồng lao động, làm việc tại Công ty TNHH G1 và được Công ty TNHH G1 tham gia đóng bảo hiểm xã hội số 7408262356.

Nay bà Huỳnh Ngọc D tiến hành điều chỉnh thông tin bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thì bên Bảo hiểm xã hội rà soát và phát hiện hồ sơ bảo hiểm của bà Huỳnh Ngọc D bị trùng.

Nguyên nhân bị trùng bảo hiểm xã hội là do vào tháng 11/2009, có người nào đó đã sử dụng chứng minh nhân dân của bà Huỳnh Ngọc D để giao kết Hợp đồng lao động với Công ty cổ phần G (V) trong thời gian từ tháng 11/2009 đến tháng 12/2009. Quá trình làm việc, người này đã được Công ty cổ phần G (V) tham gia bảo hiểm xã hội với mã số sổ bảo hiểm là 7409311292. Bà Huỳnh Ngọc D cam kết bà không cho bất kỳ ai mượn giấy tờ và cũng không biết ai đã sử dụng thông tin cá nhân của bà Huỳnh Ngọc D để giao kết hợp đồng lao động, tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty cổ phần G (V).

Nhận thấy, việc có người sử dụng chứng minh nhân dân của bà Huỳnh Ngọc D để giao kết hợp đồng lao động và làm việc tại Công ty cổ phần G (V) dưới tên bà Huỳnh Ngọc D là sai quy định, làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà Huỳnh Ngọc D nên bà Huỳnh Ngọc D yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Huỳnh Ngọc D và Công ty cổ phần G (V) Việt Nam là vô hiệu và không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả khi tuyên hợp đồng vô hiệu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần G (V) đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp nhưng vắng mặt không có lý do.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở B thuộc Bảo hiểm xã hội Thành phố H trình bày:

Bà Huỳnh Ngọc D1, sinh năm 1988, CMND 352114210 được Công ty cổ phần G (V) tham gia BHXH với mã số 7409311292 từ tháng 11/2009 đến tháng 12/2009 (02 tháng) đã được BHXH xác nhận bảo lưu quá trình đóng BHXH, BHTN.

Thời điểm này được Công ty cổ phần G (V) tham gia BHXH tại văn phòng BHXH tỉnh B (hiện tại BHXH cơ sở B). Theo quy định hiện hành về đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN cơ quan BHXH không lưu giữ hợp đồng lao động và các giấy tờ tùy thân của người lao động mà do người sử dụng lao động quản lý, lưu giữ.

Tại thời điểm tra cứu, thông tin giải quyết hưởng các chế độ BHXH, BHTN như sau: Mã số 7409311292 chưa được giải quyết hưởng trợ cấp 1 lần và trợ cấp thất nghiệp.

Trường hợp Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu đề nghị Q tòa tuyên buộc người mượn hồ sơ tư pháp đi làm việc và tham gia BHXH, BHTN được điều chỉnh thông tin nhân thân đúng của người lao động.

- Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16- Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc lao động và đề nghị:

Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã chấp hành đúng quy định pháp luật. Người yêu cầu bà Huỳnh Ngọc D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở B thuộc Bảo hiểm xã hội Thành phố H vắng mặt tuy nhiên đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, Công ty cổ phần G (V) đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do. Về nội dung: Xét thấy, yêu cầu của bà Huỳnh Ngọc D là có căn cứ, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Người yêu cầu bà Huỳnh Ngọc D1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở B thuộc Bảo hiểm xã hội Thành phố H vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; Công ty cổ phần G (V) đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Trong thời gian từ tháng 11/2009 đến tháng 12/2009, người lao động Huỳnh Ngọc D1 giao kết hợp đồng lao động với Công ty cổ phần G (V) và được Công ty cổ phần G (V) tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với mã số bảo hiểm xã hội là 7409311292. Tuy nhiên, bà Huỳnh Ngọc D xác định người ký hợp đồng lao động với Công ty cổ phần G (V) và thực tế làm việc tại công ty T khoảng thời gian từ tháng 11/2009 đến tháng 12/2009 không phải là bà Huỳnh Ngọc D mà do bà có người sử dụng chứng minh nhân dân của bà Huỳnh Ngọc D để giao kết hợp đồng lao động.

[3] Xét thấy, lời khai của bà Huỳnh Ngọc D phù hợp với xác nhận của Bảo hiểm xã hội cơ sở B và sổ bảo hiểm bà Huỳnh Ngọc D cung cấp. Theo đó, trong khoảng thời gian từ tháng 09/2008 đến tháng 03/2024, bà Huỳnh Ngọc D đang giao kết hợp đồng lao động, làm việc tại Công ty TNHH G1 và được Công ty TNHH G1 tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp số sổ 7408262356. Như vậy, chủ thể ký kết hợp đồng lao động với Công ty cổ phần G (V) trong khoảng thời gian tháng 11/2009 đến tháng 12/2009 không phải là bà Huỳnh Ngọc D. Đây là hợp đồng lao động không đúng về chủ thể, thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo quy định tại Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005.

[4] Từ những nhận định trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Ngọc D về việc yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Huỳnh Ngọc D với Công ty cổ phần G (V) theo sổ bảo hiểm xã hội số 7409311292 bị vô hiệu.

[5] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Tại khoản 5 Điều 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về xem xét yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, thỏa ước lao động tập thể vô hiệu: "... *Tòa án phải giải quyết hậu quả pháp lý của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu*", chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Ngọc D về việc xác định người lao động tại Công ty cổ phần G (V) trong giai đoạn từ tháng 11/2009 đến tháng 12/2009 không phải là bà Huỳnh Ngọc D. Bà Huỳnh Ngọc D có quyền liên hệ cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền để cải chính thông tin tại Sổ bảo hiểm xã hội mã số 7409311292.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về lệ phí: Bà Huỳnh Ngọc D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, các Điều 149, 361, 367, 370, 371, 372, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005.

- Căn cứ các Điều 9, Điều 30 của Bộ luật Lao động năm 1994 (đã được sửa đổi, bổ sung năm năm 2002, năm 2006, năm 2007);

- Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của bà Huỳnh Ngọc D.

- Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Huỳnh Ngọc D với Công ty cổ phần G (V) (theo sổ bảo hiểm xã hội số 7409311292) bị vô hiệu.

- Xác định người lao động theo sổ bảo hiểm xã hội số 7409311292 không phải là bà Huỳnh Ngọc D, sinh năm 1988; giới tính: Nữ, quốc tịch: Việt Nam, căn cước công dân số: 096188013292. Bà Huỳnh Ngọc D được quyền liên hệ với C có thẩm quyền để tiến hành thủ tục cải chính thông tin tại sổ bảo hiểm xã hội mã số 7409311292.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Bà Huỳnh Ngọc D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0024497 ngày 09/10/2025 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 16- Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT,HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Minh Hoàng